

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày 24- 9-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thị Khánh Duyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Tấn Quang**

Ông **Bùi Quang Phú**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Lê Văn Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/HSST ngày 29/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Lâm L**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994; tại Bình Phước. HKTT: ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Khơme - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 09/12; Cha: Lâm B, sinh năm 1968 còn sống; Mẹ: Thị S, sinh năm 1971 còn sống; Vợ: Thị L, sinh năm 1987; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016; Bị cáo có 3 chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất là sinh năm 1998. Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh cho đến nay.

2. **Lâm T (P)**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997, tại Bình Phước. HKTT: ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Khơme - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Lâm Ch H, sinh năm 1971; Mẹ: Thị S, sinh năm 1966; Bị cáo có 2 chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh cho đến nay.

3. **Lê Hoài H**; Giới tính: Nam; sinh năm: 1995, tại Tây Ninh. HKTT: ấp C, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 08/12; Cha: Lê Văn C, sinh

năm 1969; Mẹ: Chế Thị H, sinh năm 1973; Vợ: Thị Bô P, sinh năm 1996 đã L hôn; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người bào chữa cho bị cáo Lâm L và bị cáo Lâm T:*

Ông: Đàm Văn Đức – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

** Bị hại: Ông Lâm M, sinh năm 1998*

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

** Người làm chứng:*

1/ Ông Lâm S, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

2/ Ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/01/2018, Lâm S, sinh năm 1998, Nguyễn Trường T, sinh năm: 1999 và Lâm M, sinh năm: 1998, cả ba cùng ngụ tại ấp K, xã L, huyện L uống rượu tại nhà Lâm L, sinh năm: 1986, ngụ cùng ấp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Lâm L, Lâm S, Lâm M và T uống hết hai lít rượu và nghỉ. Lúc này Lâm S điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển số 93F1-19673 chở Lâm M và Nguyễn Trường T đi đám ma. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày cả ba đi về khu vực cổng chào ấp K, xã L, khi điều khiển xe mô tô Lâm S chạy xe net pô và lạng lách. Lúc này, tại ngã ba cổng chào có Lâm L; Lâm T và Lê Hoài H đang đứng chơi tại cổng chào. Thấy Lâm S chạy xe net pô và lạng lách sát vào người H, nên H lấy một cục gạch ở lề đường ném trúng vào xe mô tô làm bể bửng xe bên trái. Lâm S tiếp tục điều khiển xe chạy qua khu vực cách cổng chào khoảng 40m thì dừng lại. Lúc này, Lâm S và T cầm mỗi người một cục gạch còn Lâm M lấy một cục đá quay lại khu vực cổng chào mục đích để đánh lại nhóm của H, khi đến nơi, Lâm M chửi bới lớn tiếng nên Lâm L, Lâm T và Lê Hoài H núp vào phía sau khu vực cổng chào. Thấy vậy, Lâm S, Lâm M và T tiếp tục ném gạch đá vào phía H, Lâm L và Lâm T đồng thời chửi bới thách thức. Do bị đánh nên Lâm T bỏ chạy về nhà cách cổng chào

khoảng 50m lấy 01 thanh kim loại màu đen, chiều dài 98cm, đường kính 3,5cm quay lại chỗ Lâm L và H. Khi đến nơi thì Lâm L nói Lâm T “*đưa cây cho tao*”, rồi Lâm L cầm thanh kim loại chạy trước còn Lâm T lấy 01 cục đá cùng H chạy theo sau cách khoảng 05m đuổi đánh Lâm M, Lâm S và T, chạy khoảng 30m thì Lâm L đuổi kịp Lâm M, Lâm L cầm thanh kim loại đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào phía sau đầu của Lâm M, bị đánh Lâm M té ngã. Thấy Lâm M bị đánh nên S và T tiếp tục quay lại dùng gạch để ném về phía người Lâm L, Lâm T và H nên Lâm L, Lâm Thái và H bỏ chạy về nhà. Còn Lâm M được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh. (BL 93-94; 108-110;121-124; 134-135).

Vật chứng thu giữ:

- 01 thanh kim loại màu đen, chiều dài 98cm; đường kính 3,5cm có một đầu bị gấp, tại vị trí cách đầu gấp 35cm thanh kim loại bị gấp lại tạo thành một góc nhọn.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/2019/Tgt ngày 28/2/2019 của Trung tâm giám định pháp y, Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận Lâm M có những thương tích sau:

- Vết thương đầu lõm sọ đỉnh trái đã phẫu thuật găm sọ lõm; di chứng khuyết sọ đỉnh trái kích thước (4x4)cm đáy mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 26%. (BL 56-57).

Tại bản cáo trạng số: 76/CTr-VKS LN, ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lâm L, Lâm T và Lê Hoài H phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì về xử lý vật chứng.

Người bị hại là Lâm M vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của bị hại trong quá trình điều tra thể hiện diễn biến sự việc, hành vi như cáo trạng truy tố, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt theo quy định của pháp luật đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Lâm L từ 36 đến 42 tháng tù
- Xử phạt bị cáo Lâm T từ 30 đến 36 tháng tù
- Xử phạt bị cáo Lê Hoài H từ 24 đến 30 tháng tù

Về vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại màu đen, chiều dài 98cm; đường kính 3,5cm có một đầu bị gấp, tại vị trí cách đầu gấp 35cm thanh kim loại bị gấp lại tạo thành một góc nhọn không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm M không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập.

Đối với chiếc xe honda của Lâm S bị hư hỏng nhẹ và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Đối với Lâm M, Lâm S và Nguyễn Trường T có hành vi chửi bới và ném gạch vào Lâm L, Lâm T, Lê Hoài H nhưng không gây thương tích nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm L và bị cáo Lâm T: Thống nhất với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố đối với 02 bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nH thức pháp luật hạn chế; có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, gia đình khó khăn; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại vì thấy hành vi của mình là sai trái, tuy nhiên bị hại không nhận. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần khi nhóm bị hại nạt pô chửi bới và có hành vi ném đá vào nhóm bị cáo, các bị cáo không ném trả và còn nép sau cổng chào nhưng nhóm bị hại vẫn ném đá vào nhóm bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51, đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm L 24 tháng tù và Lâm T 12 tháng tù.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tại phiên tòa. Các bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm hội đồng xét xử nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, các bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 26/01/2018, tại ấp C, xã L, huyện L, bị cáo Lâm L đã có hành vi sử dụng 01 thanh kim loại chiều dài 98cm; đường kính 3,5cm do Lâm T đưa và cùng với Lâm T, Lê Hoài H đui đánh nhóm của bị hại Lâm M, Lâm S và Nguyễn Trường T. Khi đui kịp bị hại, Lâm L dùng thanh kim loại đánh 01 cái trúng vào phía đỉnh đầu trái của bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26%.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được luật pháp bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương. Các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Việc sử dụng thanh kim loại là *dùng hung khí nguy hiểm* cố ý xâm phạm đến sức khỏe của bị hại với tỷ lệ thương tích 26% đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cần cách L các bị cáo một thời gian để có đủ điều kiện giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo Lâm L, Lâm T và Lê Hoài H cùng thực hiện, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cho từng người mà chỉ mang tính bộc phát. Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo là khác nhau nên cần áp dụng mức hình phạt khác nhau, cụ thể như sau:

Giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, các bị cáo cho rằng nguyên nhân xảy ra sự việc là do Lâm S chạy xe net pô to và chửi các bị cáo. Tuy nhiên, lẽ ra có thể lựa chọn cách thức xử sự khác nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H đã sử dụng cục gạch ở lề đường ném làm bể xe của Lâm S. Khi nhóm của bị hại gồm Lâm S, Nguyễn Trường T và Lâm M lấy đá quay lại để ném các bị cáo thì Lâm T đã chạy về nhà lấy hung khí quay lại nhằm mục đích đuổi đánh nhóm của bị hại. Sau đó bị cáo Lâm L đã chủ động kêu bị cáo Lâm T đưa hung khí rồi các bị cáo cùng đuổi theo đánh nhóm của bị hại, bị cáo Lâm L là người trực tiếp đánh gây thương tích 26% cho bị hại. Như vậy, trong vụ án này bị cáo Lâm L là người đóng vai trò chính, là người thực hành tích cực nhất trong vụ án nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất.

Đối với bị cáo Lâm T, chính bị cáo là người lấy thanh kim loại là hung khí nguy hiểm để đánh nhóm của Lâm M, do bị cáo Lâm L lấy cây của bị cáo nên bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi. Khi Lâm L cầm hung khí đuổi theo nhóm của bị hại thì bị cáo cũng lấy đá đuổi theo sau mục đích để đánh nhóm bị hại. Như vậy, trong vụ án này bị cáo đóng vai trò là người cùng thực hành tội phạm, nhưng xét về tính chất, mức độ thì hành vi của bị cáo là nhẹ hơn so với bị cáo Lâm L.

Đối với các bị cáo H, hành vi ném đá vào xe các bị hại của bị cáo là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến xô xát giữa hai bên. Bị cáo không trực tiếp thực hiện tội phạm nhưng khi nhóm của bị hại bỏ chạy thì bị cáo cũng đuổi theo với mục đích để đánh nhóm của bị hại phụ Lâm L và Lâm T. Bị cáo tham gia với vai trò là người giúp sức nên mức hình phạt nhẹ hơn so với bị cáo Lâm L và Lâm T.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo Lâm L và Lâm T là người dân tộc thiểu số, trình độ NH thức pháp luật hạn chế; bị cáo Lâm L từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Ngoài ra bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho các bị cáo.

Về ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Lâm L và Lâm T: Việc người bào chữa đề nghị áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội đã vận động gia đình bồi thường cho người bị hại và phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra theo quy định tại điểm b và e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho hai bị cáo Lâm L và Lâm T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại và yêu cầu xử lý nghiêm đối với hành vi của các bị cáo. Như vậy vụ án trên không đặt ra vấn đề bồi thường nên mặc dù các bị cáo tự nguyện vận động gia đình bồi thường cho bị hại thì Hội đồng xét xử cũng không thể ghi NH và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, mặc dù nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại tuy nhiên hành vi của bị hại không đến mức kích động về tinh thần dẫn đến các bị cáo không làm chủ được hành vi của mình. Trong trường hợp này các bị cáo hoàn toàn có thể lựa chọn cách thức xử sự khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý gây thương tích cho bị hại. Do đó đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, e khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo Lâm L và Lâm T là không phù hợp, không được Hội đồng xét xử chấp NH.

Tuy nhiên, về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo (từ 24 đến 42 tháng tù) là nặng, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù đối với các bị cáo là phù hợp, đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Vật chứng thu giữ: Đối với 01 thanh kim loại màu đen, chiều dài 98cm; đường kính 3,5cm có một đầu bị gập, tại vị trí cách đầu gập 35cm thanh kim loại bị gập lại tạo thành một góc nhọn là tài sản của bị cáo Lâm T sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Lâm M vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Lâm M không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Đối với chiếc xe honda của Lâm S bị hư hỏng nhẹ và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lâm M, Lâm S và Nguyễn Trường T có hành vi chửi bới và ném gạch vào Lâm L, Lâm T, Lê Hoài H nhưng không gây thương tích nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1) Tuyên bố bị cáo Lâm L, Lâm T, Lê Hoài H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lâm L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Lâm T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoài H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019.

2) *Về tang vật của vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu đen, chiều dài 98cm; đường kính 3,5cm có một đầu bị gấp, tại vị trí cách đầu gấp 35cm thanh kim loại bị gấp lại tạo thành một góc nhọn không còn giá trị sử dụng.

Số tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 0006652 ngày 24/9/2019

3) *Về trách nhiệm dân sự*: Không đặt ra

4) *Về án phí*: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5) *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nH:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Khánh Duyên